

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC NĂM 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CÔNG CHỨC NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chuyên ngành đăng ký dự thi	Đơn vị đăng ký dự thi
		Nam	Nữ		
1	Trần Đức Anh	18/05/1991		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
2	Phạm Mạnh Cẩm	01/01/1992		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
3	Võ Văn Châu	8/10/1979		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
4	Lê Đông Cúc		20/07/1989	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
5	Huỳnh Thúy Diễm		11/10/1992	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
6	Nguyễn Thị Ngọc Dung		04/05/1996	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
7	Đặng Anh Dũng	08/09/1988		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XIII
8	Lê Công Thiện Dũng	30/01/1996		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
9	Nguyễn Văn Cẩm Giang	13/02/1990		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
10	Trần Thị Mỹ Giang		11/04/1987	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
11	Lại Đặng Việt Hà		06/01/1993	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
12	Phạm Thị Ngọc Hân		07/01/1993	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
13	Bùi Thúy Hằng		22/03/1985	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
14	Đậu Thị Thu Hằng		05/12/1984	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
15	Nguyễn Vũ Thu Hằng		30/10/1990	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
16	Đinh Công Hiền	08/09/1995		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
17	Trần Thị Phương Hồng		21/09/1992	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
18	Đàm Hoa Hòa Hường		24/09/1987	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
19	Nguyễn Thị Bé Huyền		02/09/1990	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
20	Nguyễn Hà Anh Kiệt	24/03/1996		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
21	Phạm Nhật Minh	27/10/1996		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
22	Trần Thị Mơ		14/06/1989	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
23	Đào Thị Hồng Nga		24/05/1996	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XIII
24	Phạm Thị Kim Ngân		18/5/1990	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
25	Phương Hồng Ngân		04/08/1984	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
26	Trần Phương Nghi		16/6/1996	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
27	Trần Trọng Nghĩa	13/08/1991		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
28	Nguyễn Hoàng Duy Ngọc	01/10/1992		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
29	Nguyễn Thái Nguyên	22/12/1993		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
30	Phạm Ngọc Thảo Nguyên		14/08/1995	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
31	Trần Thị Chí Nguyên		29/12/1989	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
32	Lê Thị Minh Nguyệt		22/9/1975	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
33	Bùi Mỹ Nhật		19/07/1996	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chuyên ngành đăng ký dự thi	Đơn vị đăng ký dự thi
		Nam	Nữ		
34	Lương Nguyễn Yến Nhi		22/12/1992	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
35	Hồ Thị Ngọc Nhiên		13/4/1988	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
36	Hàn Thanh Phương	08/12/1988		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
37	Nguyễn Vũ Thanh Phương	22/02/1995		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
38	Trần Thị Minh Phương		10/12/1989	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
39	Nguyễn Minh Quang	19/02/1995		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
40	Lê Phan Phú Quý	17/12/1990		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
41	Nguyễn Hữu Thắng	27/08/1995		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
42	Đỗ Thị Hoài Thanh		14/09/1995	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
43	Nguyễn Hương Thanh		14/5/1996	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực VIII
44	Trịnh Vũ Chung Thành	26/11/1994		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực VIII
45	Phan Nhật Thảo		10/12/1991	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XII
46	Võ Thị Kiều Thu		31/10/1996	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
47	Trần Thị Diệp Anh Thư		25/6/1991	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
48	Nguyễn Minh Thùy		28/11/1989	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
49	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		14/12/1995	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
50	Lê Thị Kiều Trang		30/10/1987	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
51	Trần Thị Kiều Trang		25/06/1989	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
52	Võ Thị Thùy Trang		12/09/1995	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
53	Phan Thị Thanh Trúc		3/8/1993	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực IX
54	Nguyễn Trí Tuệ	14/08/1990		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
55	Hà Thanh Tùng	07/01/1991		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
56	Hoàng Thị Cẩm Vân		01/06/1992	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực XIII
57	Phùng Thanh Vy		09/05/1995	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Khu vực V
58	Lê Trí Bình	23/7/1983		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX
59	Trần Minh Đức	15/5/1979		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX
60	Nguyễn Trường Giang	23/04/1987		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
61	Nguyễn Khánh Hoàng	27/12/1995		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX
62	Nguyễn Quốc Huy	16/3/1995		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực VIII
63	Phan Văn Lào	1983		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX
64	Vũ Xuân Mạnh	25/04/1983		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX

TT	Họ và tên	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chuyên ngành đăng ký dự thi	Đơn vị đăng ký dự thi
			Nam	Nữ		
65	Nguyễn Duy Anh Minh	Minh	12/8/1993		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX
66	Nguyễn Quang Nam	Nam	04/08/1985		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
67	Bùi Thanh Nhiên	Nhiên	01/01/1991		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực VIII
68	Nguyễn Trường Phi	Phi	01/04/1985		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
69	Phan Anh Phong	Phong	01/6/1983		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX
70	Nguyễn Thanh Tâm	Tâm	18/4/1991		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
71	Huỳnh Hiếu Thảo	Thảo	30/4/1984		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
72	Nguyễn Quốc Tín	Tín	29/12/1995		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
73	Nguyễn Minh Toàn	Toàn	07/03/1994		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực IX
74	Nguyễn Huỳnh Trục	Trục	12/04/1993		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
75	Võ Minh Trung	Trung	20/12/1990		Kỹ sư giao thông cầu đường, kỹ sư dân dụng công nghiệp, kỹ sư công trình thủy lợi	Khu vực V
76	Trần Phú Khánh	Khánh	09/09/1989		Công nghệ Thông tin	Khu vực V
77	Trương Hồ Thùy Linh	Linh		29/5/1992	Công nghệ Thông tin	Khu vực V

TM. HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
Hà Thị Mỹ Dung